

Số: 39 /BC-TA

Quảng Trị, ngày 30 tháng 11 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**SƠ KẾT CỦA TAND TỈNH GIỮA NHIỆM KỲ HỌND TỈNH 2021-2026 VÀ**  
**PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ THỜI GIAN CÒN LẠI**  
*(Số liệu tính từ 01/7/2021 đến 30/10/2023)*

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG TÁC**

**1. Công tác giải quyết án:** TAND hai cấp giải quyết 7.051/7.411 vụ, việc, đạt 94,6% (so với cùng kỳ, thụ lý tăng 980 vụ). Trong đó: giải quyết theo thủ tục tố tụng: 6.342/6.702 vụ, việc; hòa giải thành theo Luật Hòa giải, đối thoại: 709 vụ, việc. Trong đó: TAND tỉnh giải quyết 800/875 vụ, việc, đạt 91,4%; TAND cấp huyện giải quyết 5.542 /5.827 vụ, việc, đạt 95,1%.

Tổng số bản án bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán: 59 vụ, việc, chiếm 0,4%.

**1.1 Án hình sự:** Đã giải quyết 1.262/1.301 vụ, với 2.018 /2.084 bị cáo, đạt 97%. Trong đó: TAND tỉnh giải quyết: 236/246 vụ, với 501 /518 bị cáo; TAND cấp huyện giải quyết 1.026 /1.055 vụ, với 1517 /1.566 bị cáo.

Tổng số vụ án trả hồ sơ cho Viện kiểm sát để điều tra bổ sung: 39 vụ; Trong đó: TAND tỉnh trả hồ sơ: 13 vụ, TAND cấp huyện: 26 vụ.

Thực hiện theo yêu cầu của địa phương về việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật, TAND hai cấp đã tổ chức 78 phiên tòa lưu động.

\* Các loại tội phạm chiếm tỷ lệ cao: Tội phạm về ma túy 473 vụ/754 bị cáo (41,4% vụ); tội trộm cắp tài sản 196 vụ/245 bị cáo (17,2% vụ); tội phạm về hàng cấm 114 vụ/141 bị cáo (9,9% vụ); tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ 99 vụ/101 bị cáo (8,6% vụ); tội cố ý gây thương tích 69 vụ/103 bị cáo (6% vụ); tội đánh bạc 75 vụ/268 bị cáo (6,6% vụ).

\* Đối tượng phạm tội đáng lưu ý: Đảng viên 23 bị cáo (2%); không nghề nghiệp 180 bị cáo (15,8%); tái phạm, tái phạm nguy hiểm 108 bị cáo (9,5%); nghiện ma túy 390 bị cáo (34,2%); dân tộc thiểu số 207 bị cáo (18,1%); nữ 183 bị cáo (16%); từ đủ 14 đến dưới 16 tuổi là 6 bị cáo (0,5%); từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi là 67 bị cáo (5,9%).

\* Hình phạt áp dụng: Tử hình 25 bị cáo (2,2%); tù chung thân 23 bị cáo (2%); tù từ trên 15 năm đến 20 năm 44 bị cáo (3,9%); tù từ trên 7 năm đến 15 năm



124 bị cáo (10,8%); tù từ trên 3 năm đến 7 năm 247 bị cáo (21,6%); tù từ 3 năm trở xuống 716 bị cáo (62,7%); cho hưởng án treo 275 bị cáo (24,1%); cải tạo không giam giữ 48 bị cáo (4,2%); phạt tiền 291 bị cáo (25,5%).

TAND hai cấp xử phạt các bị cáo với hình thức phạt tiền và tịch thu sung quỹ nhà nước nhiều tài sản liên quan đến việc phạm tội với tổng giá trị hơn 14 (mười bốn) tỷ đồng.

**1.2. Án dân sự:** Đã giải quyết 1.703/1.827 vụ, việc đạt 93,2%. Trong đó: TAND tỉnh giải quyết: 292 /333 vụ, việc đạt 87,7%; TAND cấp huyện giải quyết: 1.411/1.494 vụ, việc, đạt 94,4%. Hòa giải thành 522 vụ, việc, đạt: 30,6%.

**1.3. Án hôn nhân và gia đình:** Đã giải quyết 3.139/3.312 vụ, việc, đạt 94,8%. Trong đó: TAND tỉnh giải quyết 165/178 vụ, việc, đạt 92,7%; TAND cấp huyện giải quyết: 2.974 /3.134 vụ, việc; đạt 94,9%. Hòa giải thành: 2.281 vụ, việc, đạt 72,7%.

**1.4. Án kinh doanh - thương mại:** Đã giải quyết 132/146 vụ, việc, đạt 90,4%. Trong đó: TAND tỉnh giải quyết 14/16 vụ, việc, đạt 87,5%; TAND cấp huyện giải quyết 118/130 vụ, việc, đạt 90,7%. Hòa giải thành: 53 vụ, việc, đạt 40,2%.

**1.5. Án lao động:** giải quyết 4/4 vụ, đạt 100%.

**1.6. Án hành chính:** Đã giải quyết 102/112 vụ, đạt 91,1%. Trong đó, TAND tỉnh giải quyết 93/102 vụ, đạt 91,2%; TAND cấp huyện giải quyết 9/10 vụ, đạt 90%. Đối thoại thành: 31 vụ, việc (*Chủ yếu là do người khởi kiện rút đơn khởi kiện*), đạt 30,4%. Chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện: 29/60 vụ (*được đưa ra xét xử*).

**\* Đánh giá chất lượng xét xử, giải quyết các loại vụ án.**

Trong giữa nhiệm kỳ, tỷ lệ giải quyết án đạt cao, án thụ lý tăng 980 vụ so với cùng nhiệm kỳ trước.

- Chiếm tỷ lệ cao trong các vụ án hình sự giải quyết vẫn là các nhóm tội phạm về ma túy, nhóm tội xâm phạm về quyền sở hữu tài sản, nhóm tội xâm phạm an toàn giao thông. Đặc biệt, một số vụ án ma túy có khối lượng rất lớn và mức hình phạt cao. Điển hình như: vụ án Thongvang Xonglavang và Tonglauto mua bán trái phép với khối lượng gần 46kg ma túy loại methamphetamine. Xuất hiện tội phạm mới như: Tội "*Lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân*"; tội "*Vi phạm quy định về kế toán gây hậu quả nghiêm trọng*"; tội "*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*"; tội "*Đánh bạc và tổ chức đánh bạc bằng cách sử dụng công nghệ thông tin, mạng viễn thông*"; tội "*Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự*".

TAND hai cấp đã giải quyết nhanh chóng, kịp thời, xét xử đúng người, đúng tội, áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đúng pháp luật, không bỏ lọt



tội phạm, hình phạt áp dụng thỏa đáng. Các Thẩm phán tiếp tục nâng cao kỹ năng tranh tụng tại phiên tòa, chất lượng xét xử từng bước được nâng cao.

- Án dân sự, án hôn nhân gia đình, án kinh doanh và thương mại thụ lý tăng về số lượng, tính chất phức tạp, nhiều quan hệ tranh chấp trong một vụ án.

Trong giải quyết các vụ, việc dân sự, Tòa án đã thực hiện tốt công tác hòa giải; xác minh, thu thập chứng cứ, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật, bảo vệ được quyền và lợi ích hợp pháp của các bên đương sự, không có án quá hạn luật định.

TAND hai cấp đã ra quyết định buộc một hay các bên phải thực hiện nghĩa vụ dân sự (bằng tiền hoặc tài sản) với tổng giá trị trên 330.000.000.000 đồng (Ba trăm ba mươi tỷ đồng); diện tích quyền sử dụng đất mà Tòa án đã giải quyết trên 270.000 m<sup>2</sup> (Hai trăm bảy mươi nghìn).

- Án hành chính thụ lý vừa tăng số lượng, vừa có tính chất phức tạp. Các khiếu kiện hành chính chủ yếu liên quan đến các Quyết định, hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai, tập trung nhiều ở một số địa phương như huyện Triệu Phong, thành phố Đông Hà, huyện Gio Linh, huyện Cam Lộ. TAND hai cấp đã kiên trì đối thoại tại cơ sở, trực tiếp vận động, giải thích cho các đương sự hiểu về quyền, nghĩa vụ để các đương sự tự thỏa thuận giải quyết vụ án; phối hợp tốt với cơ quan chức năng trong việc thu thập tài liệu, chứng cứ.

Chính quyền một số địa phương phối hợp tốt với Tòa án trong quá trình giải quyết án hành chính như: UBND huyện Vĩnh Linh, UBND huyện Gio Linh. Tuy nhiên, một số Lãnh đạo chính quyền địa phương nhiều lần vắng mặt tại phiên đối thoại, phiên tòa làm kéo dài thời gian giải quyết, gây bức xúc cho nhân dân

**1.7. Về yêu cầu phá sản:** giải quyết 7/8 vụ việc, đạt 87,5%.

**1.8. Về áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án:** giải quyết 57/57 việc, đạt 100%.

TAND hai cấp đã áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đúng trình tự, thủ tục, đúng đối tượng.

**2. Công tác kiểm tra nghiệp vụ, thi hành án hình sự, thi hành án hành chính và giải quyết khiếu nại, tố cáo.**

**2.1. Công tác kiểm tra nghiệp vụ.**

Đã tiến hành rà soát 3.799 bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật, tiến hành kiểm tra 3.031 hồ sơ vụ án và 663 hồ sơ thi hành án của 09 TAND cấp huyện. Trên cơ sở kết quả kiểm tra, Ủy ban Thẩm phán đã ban hành 04 Thông báo rà soát bản án, quyết định của TAND hai cấp, 04 kết luận kiểm tra hồ sơ giải quyết án, 02 Thông báo kết quả kiểm tra hồ sơ tạm đình chỉ giải quyết các vụ án và hoãn thi hành án, 01 báo cáo kiểm tra đột xuất của 03 đơn vị cấp huyện và 01 kết luận kiểm tra hoạt động của Tổ hành chính tư pháp TAND tỉnh.

**2.2. Công tác thi hành án hình sự, hành chính.**



Tổng số người bị kết án mà bản án đã có hiệu lực pháp luật là 1.418 người, trong đó các Tòa án đã uỷ thác thi hành án 114 trường hợp, đưa ra thi hành 1.304 trường hợp, hoãn thi hành án 61 trường hợp; tạm đình chỉ 09 trường hợp.

TAND tỉnh đã xét giảm chấp hành hình phạt tù cho 2.426 phạm nhân. Hiện tại, còn 29 bị án bị tuyên hình phạt tù hình nhưng chưa đưa ra thi hành án là do chưa có quyết định bác đơn ân giảm án tù hình của Chủ tịch nước.

Tòa án ban hành 13 Quyết định buộc thi hành án hành chính do có đơn yêu cầu của người được thi hành án.

### **2.3. Công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại.**

TAND hai cấp đã thụ lý và giải quyết 65/65 đơn khiếu nại, tố cáo, đạt 100%. Việc giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo được thực hiện kịp thời, đúng quy định của Luật khiếu nại, tố cáo.

Tòa án đã tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định pháp luật, không để tình trạng khiếu nại, tố cáo vượt cấp kéo dài. Quá trình giải quyết đã xem xét, xác minh những vấn đề cần làm rõ. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo không làm phát sinh khiếu nại, tố cáo mới liên quan.

Bên cạnh đó, lãnh đạo TAND tỉnh còn tham gia Tô tư vẫn giúp lãnh đạo tỉnh tiếp công dân hàng tháng.

## **3. Công tác xây dựng Tòa án nhân dân.**

### **3.1. Công tác tổ chức cán bộ.**

Thực hiện Quyết định số 15- QĐ/BCSĐ ngày 08/6/2022 của Ban cán sự đảng TANDTC ban hành Quy chế quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý trong TAND, Ban cán sự đảng TAND tỉnh đã thực hiện, rà soát bổ sung quy hoạch nhiệm kỳ 2021-2026; quy hoạch các chức danh lãnh đạo quản lý nhiệm kỳ 2026-2031 đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình.

TAND tỉnh đã hoàn thiện thủ tục và đã được bổ nhiệm, tái bổ nhiệm chức danh tư pháp và công chức lãnh đạo, quản lý đáp ứng yêu cầu. Các chế độ chính sách, công tác bổ nhiệm, tái nhiệm chức danh tư pháp, chức vụ quản lý được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

### **3.2. Công tác Hội thẩm nhân dân.**

Hội thẩm nhân dân hai cấp đã tham gia xét xử 1.941 vụ án các loại. Khi tham gia xét xử, các HTND thực hiện tốt nguyên tắc độc lập xét xử và tuân theo pháp luật.

TAND tỉnh đã tổ chức 03 đợt tập huấn cho HTND với 07 chuyên đề.

Thực hiện Nghị quyết số 08/2012/NQ-HĐND ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh, UBND tỉnh hỗ trợ cho HTND hai cấp với tổng số tiền 1.534.000.000 đồng.

### **3.3. Công tác thanh tra, kiểm tra thực hiện công vụ.**



Lãnh đạo TAND hai cấp luôn chú trọng việc quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí đồng thời tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện đạo đức công vụ của cán bộ, đảng viên, người lao động. Kịp thời, nắm bắt thông tin, nhắc nhở công chức khi biểu hiện, thái độ, trách nhiệm thiếu chuẩn mực trong công tác.

TAND tỉnh đã thành lập đoàn thanh tra công vụ đột xuất 03 đơn vị TAND cấp huyện; kiểm tra toàn diện đối với 02 TAND cấp huyện đăng ký thành tích cao. Qua quá trình thanh tra, kiểm tra chưa phát hiện vi phạm nghiêm trọng.

#### **4. Công tác cải cách tư pháp.**

- Ngày 18/10/2023, TAND tỉnh phối hợp với Sở TN và MT tỉnh Quảng Trị tổ chức Hội nghị sơ kết 05 năm thực hiện Quy chế phối hợp số 01/2018/QCLN-TAND-TNMT ngày 11/4/2018 giữa TAND và Sở TN&MT tỉnh Quảng Trị về việc phối hợp giải quyết các vụ án liên quan đến quyền sử dụng đất. Hội nghị đã đánh giá những kết quả đạt được, rút ra những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị nhằm tăng cường sự lãnh đạo, quản lý và giám sát lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

- TAND hai cấp đã công bố 1.626 bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật.. Việc công bố bản án, quyết định đã góp phần nâng cao chất lượng hoạt động xét xử, đồng thời đảm bảo quyền tiếp cận thông tin và giám sát của nhân dân vào hoạt động của Tòa án.

- TAND hai cấp đã tổ chức 124 phiên tòa rút kinh nghiệm. Sau khi xét xử đã tiến hành họp rút kinh nghiệm, kết quả cho thấy các phiên tòa rút kinh nghiệm đều diễn ra đúng trình tự, thủ tục tố tụng, đảm bảo được quyền và lợi ích hợp pháp của những người tham gia tố tụng. Nhờ đó, chất lượng giải quyết án của các thẩm phán đã được nâng cao, công tác chuẩn bị phiên tòa đáp ứng yêu cầu đề ra.

- Thực hiện Nghị quyết số 33/2021/QH15 của Quốc hội và các văn bản hướng dẫn của TAND tối cao về việc tổ chức phiên tòa trực tuyến. TAND hai cấp đã tổ chức được 111 phiên tòa trực tuyến. Việc xét xử trực tuyến đã góp phần đẩy nhanh tiến độ giải quyết vụ án; hạn chế việc hoãn phiên tòa; hạn chế việc vắng mặt của đương sự; tiết kiệm được rất nhiều chi phí cho đương sự khi phải trực tiếp đến Tòa án tham dự phiên tòa.

- Nhằm xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp, TAND tỉnh đã lập kế hoạch nhu cầu, dự toán: Bảo trì, sửa chữa trụ sở TAND hai cấp đến niên hạn, gồm: TAND thành phố Đông Hà giai đoạn 2020-2021 với tổng mức đầu tư 14,6; sửa chữa trụ sở làm việc TAND huyện Cam Lộ, TAND thị xã Quảng Trị với tổng kinh phí 1,8 tỷ đồng; bổ sung phương tiện xe ô tô phục vụ công tác (*Gio Linh, Quảng Trị, Cam Lộ và Đakrông*); hoàn thiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư và



vốn đối ứng của địa phương khởi công dự án xây mới Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị trong năm 2024.

#### **5. Công tác báo cáo thống kê, quản lý và sử dụng ngân sách.**

- Công tác quản lý, sử dụng ngân sách tham mưu chánh án thực hiện đúng chế độ, quy định của Nhà nước; tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí được thực hiện tốt; tiết kiệm hiệu quả trong quá trình sử dụng ngân sách để tăng thu nhập cho công chức và người lao động. Qua kết quả kiểm tra quyết toán của Cục Kế hoạch-Tài chính thì TAND hai cấp thực hiện đúng các quy định của TANDTC và của Bộ Tài chính về quản lý, sử dụng ngân sách.

- Công tác báo cáo, tổng hợp, thống kê đáp ứng tốt yêu cầu của TAND tối cao và chính quyền các cấp.

#### **6. Các hoạt động của tổ chức, đoàn thể và hoạt động xã hội khác.**

Đảng bộ, Chi bộ, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Nữ công của TAND hai cấp đã tổ chức nhiều hoạt động phù hợp chức năng nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cơ quan, đơn vị.

TAND hai cấp đã tham gia tích cực các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, từ thiện do các tổ chức đoàn thể, chính quyền địa phương, TANDTC phát động.

Công tác đối ngoại: Thực hiện tinh thần nội dung Biên bản ghi nhớ năm 2003 giữa TAND tỉnh Quảng Trị và TAND tỉnh Savannakhet (Lào). Năm 2022, đoàn TAND tỉnh Quảng Trị sang thăm và làm việc tại TAND tỉnh Savannakhet; năm 2023, đoàn TAND tỉnh Savannakhet nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào đã sang thăm và làm việc tại tỉnh Quảng Trị.

## **II. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN VÀ GIẢI PHÁP KHÁC PHỤC.**

### **1. Một số tồn tại, hạn chế.**

- Tiến độ giải quyết một số vụ án vẫn còn chậm; án bị hủy, cải sửa do nguyên nhân chủ quan vẫn còn.

- Việc chuyển giao một số bản án, quyết định theo thủ tục tố tụng chậm; một số Thẩm phán tương tác trên phần mềm trợ lý ảo chưa nhuần nhuyễn; một số Thư ký cập nhật kết quả giải quyết trên phần mềm quản lý án chưa kịp thời.

### **2. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế.**

*\* Nguyên nhân khách quan:*

- Việc cung cấp chứng cứ của các cơ quan liên quan trong các vụ án dân sự, hành chính còn chậm, có trường hợp không cung cấp chứng cứ và không tham gia các hoạt động tố tụng của Tòa án.

- Một số uỷ thác quá thời hạn nhưng không nhận được kết quả làm kéo dài thời gian giải quyết.

*\* Nguyên nhân chủ quan:*



- Một số Thẩm phán chưa kịp thời cập nhật các thay đổi của pháp luật nên việc áp dụng giải quyết trong một số vụ, việc chưa thực sự chính xác.

### **3. Giải pháp khắc phục.**

- Tiếp tục thực hiện tốt các giải pháp đột phá nhằm đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ việc và các mặt công tác khác. Khơi dậy và phát huy tính năng động, sáng tạo và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, trách nhiệm cá nhân đối với nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, phẩm chất đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật và đạo đức nghề nghiệp cho công chức; xây dựng đội ngũ cán bộ Tòa án trong sạch, vững mạnh. Tích cực tự học tập, nghiên cứu để nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu vị trí công tác.

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra công vụ nhằm nâng cao trách nhiệm của công chức; kết hợp công tác thi đua, khen thưởng với quy định xử lý trách nhiệm người giữ chức danh tư pháp trong TAND.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiền hành tố tụng, các cơ quan có liên quan để triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác của Tòa án; cùng với Viện kiểm sát thực hiện tốt quy chế phối hợp về việc tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm, tổ chức các phiên tòa trực tuyến.

## **III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC THỜI GIAN CÒN LẠI.**

Để hoàn thành tốt các nhiệm vụ của Tòa án trong tình hình mới, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp, TAND hai tỉnh xác định các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Tiếp tục quán triệt và triển khai tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đảng, Tỉnh ủy; Nghị quyết, Chỉ thị của Ban cán sự đảng, Chánh án TAND tối cao về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác Tòa án.

2. Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ án, phần đầu giải quyết án đạt từ 95% trở lên.

3. Chủ động tham gia tích cực và có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng; phối hợp chặt chẽ với cơ quan có liên quan đẩy nhanh tiến độ, đưa ra xét xử kịp thời, nghiêm minh các vụ án tham nhũng, kinh tế, vụ án được dư luận quan tâm.

4. Tổ chức phiên tòa trực tuyến, ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng các phiên tòa và thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhân dân.

5. Tăng cường kiểm tra công tác chuyên môn gắn với kiểm tra công vụ. Nâng cao tỷ lệ hòa giải thành, đối thoại thành trong các vụ án dân sự, hành chính.

6. Nâng cao chất lượng công tác tổ chức cán bộ, thực hiện có hiệu quả công tác quy hoạch cán bộ, công tác luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, chuyển đổi vị trí



công tác. Phối hợp chặt chẽ với cấp ủy địa phương trong công tác cán bộ của TAND hai cấp để thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới.

7. Đẩy mạnh việc thực hiện phong trào thi đua theo chủ đề xuyên suốt “Phụng công, thủ pháp, chí công, vô tư”, với phương châm “Gần dân, hiểu dân, giúp dân, học dân”. Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác thi đua, khen thưởng, thi đua là mục tiêu và động lực để nâng cao chất lượng công tác.

8. Tiếp tục trao đổi kinh nghiệm trong công tác giải quyết, xét xử các loại án với Tòa án các tỉnh biên giới nước bạn, đặc biệt là với TAND tỉnh Savannakhet (Lào).

9. Tăng cường công tác quản lý công sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí hoạt động; công tác hành chính quản trị, kế toán tài chính; triển khai xây dựng trụ sở TAND thị xã Quảng Trị theo quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư của TAND tối cao. Chú trọng công tác báo cáo, tổng hợp và thống kê số liệu phục vụ yêu cầu công tác.

Trên đây là báo cáo sơ kết của TAND tỉnh giữa nhiệm kỳ HĐND tỉnh 2021-2026 và phương hướng, nhiệm vụ thời gian còn lại của TAND hai cấp tỉnh Quảng Trị.

**Nơi nhận:**

- HĐND tỉnh;
- Lưu: VPTH.



CHÁNH ÁN

Lê Hồng Quang